

## PHÊ-BÌNH

### TRẢ LỜI CUỘC PHÒNG-VẤN VĂN-NGHỆ của BÁCH-KHOA

#### BÌNH-NGUYỄN LỘC

Hỏi tôi những truyện ngắn nào hay, tôi đáp rất dễ-dàng, nhưng hỏi truyện hay nhất thì tôi bối-rối quá. Về đẹp thiên-hình vạn-trạng, khó mà cho rằng màu hồng đẹp hơn màu xanh.

Nhưng chắc nhà báo cũng định hỏi thử xem sao thì tôi cũng xin chọn thử vậy.

Tôi nghĩ đến truyện „Ma đậu“ của Bùi-Hiến; trước nhất vì tôi thấy đó là một truyện ngắn dựng lên chặt-chẻ nhất. Nhưng tôi chợt nhận-thức rằng truyện ấy chỉ hay nhất về hình-thức thôi, chớ nội-dung không có gì nên tôi lại đổi ý. Tôi rất trọng hình-thức, nhưng không thể bỏ qua nội-dung được.

Xin nhắc rằng „Ma đậu“ là truyện chót trong tập truyện ngắn nhan là „Năm vợ“ của Bùi-Hiến, do nhà Đồi-Nay xuất-bản lần đầu hồi tiên-chiến (1941). Truyện kể một mưu-mẹo tài tình mà một ông lão nhà quê dùng để cho chị vợ nó thuận ăn ở với một anh chồng cục-mịch.

Tôi khỏi phải do-dự lâu trước hai truyện nổi tiếng khác là truyện „Sợi tóc“ của Thạch-Lam (Đồi-Nay, 1942) và truyện „Năm hạn“ của Trần-Tiêu.

Truyện „Sợi tóc“ mà ai cũng biết, rất nặng phân phân-tách (theo kiểu Stefan Zweig) nên mặc dầu sâu-sắc, nó không đáng là một truyện ngắn theo quan-niệm của toàn thể thế-giới. Nên nhớ là thế-giới xem Marcel Proust là nhà văn hơn là nhà tiểu-thuyết, và xem Stefan Zweig là nhà văn hơn là nhà truyện ngắn, vì tiểu-thuyết và truyện ngắn phải có đức-tánh khác hơn là chỉ phân-tách sâu-sắc thôi.

Vậy tôi chọn ngay truyện „Năm hạn“. „Năm hạn“ là truyện đầu của tập truyện ngắn nhan là „Truyện quê“ do nhà „Lượm lúa vàng“ xuất-bản hồi tiên-chiến (Hà-nội, 1942).

Truyện bắt đầu bằng một cảnh bối-rối của dân làng nơi một xóm quê kia. Kẻ mang gừng, người rượu thuốc, dân làng chạy tới chạy lui lảng-xảng vì trong làng có một con bệnh nguy. Con bệnh ấy phải là người quan-trọng, con ông Chánh-tổng chẳng hạn, vì cả vùng nhao-nhao lên kia mà, và hẳn phải là một nhơn-vật rất được cảm-tình, vì ai cũng xót-xa vì bệnh-trạng của hắn.

Tác-giả tả cảnh bối-rối, xót-xa này rất hoạt và rất hay. Câu chuyện cứ kéo dài như thế cho đến khi chấm dứt người đọc mới được biết con bệnh mà số mạng làm hồi-hộp cả một vùng ấy là một ... *con trâu*.

Vậy, con trâu độc-nhút trong vùng mà người dân ai cũng nhờ nó để cày bừa cho đỡ nhọc, con trâu *cứu tinh* ấy hấp-hối thì người ta xót-xa vì nó hơn là vua chết, không còn ngạc-nhiên ai nữa.

Thảm cảnh của dân quê miền châu-thổ Nhĩ-hà, tác-giả đã đưa ra một cách thản-nhiên, lạnh-lùng, nhưng hùng-biến, không nói ra mà người đọc thấy ngay, linh-hoạt hơn lời phân-tách sâu-sắc nào cả. Nghệ-thuật là ở chỗ đó: để sự việc nói thay cho tác-giả.

Nghệ-thuật của tác-giả ở đây, làm ta nhớ đến nghệ-thuật của Somerset Maugham trong truyện ngắn „*Mr. Know-All*“ (1). Trong truyện này nhà văn Anh chỉ tả từ đầu đến gần cuối sự làm phách của một anh chàng kia. Nhưng đại-ý của câu chuyện thì khác: đó là truyện tả cái cao cả của một sự hi-sanh, anh chàng làm phách hi-sanh lòng tự-ái của hắn. Nhưng nghệ-thuật siêu-việt của Maugham khiến nhiều người hiểu lầm, hoặc không thấy đại-ý câu chuyện, hoặc thấy, nhưng cho đó là truyện thiếu thăng-bằng, cái đoạn tả sự làm phách quá dài.

Sự thật thì chính nghệ-thuật là ở chỗ đó. Sự làm phách càng được nói đến nhiều thì sự hi-sanh lòng tự-ái mới thấy là to-tát, mà tác-giả khỏi nói ra là nó to-tát.

Nghệ-thuật Trần-Tiêu cũng thế. Sự bối-rối, xót-xa của dân làng càng được tả nhiều thì cái chết của con bệnh mới thấy là quan-trọng, và con bệnh mới thấy là cần-thiết cho họ, và như thế cái khổ minh-mông của họ, khỏi phải nói ra, vẫn rõ bông bông và đánh mạnh vào lòng ta hơn là lời thuyết-dụ nào cả.

Vậy tôi chọn truyện „*Năm hạn*“ vì truyện ấy có một nội-dung hay và nội-dung ấy được nâng-đỡ bằng một nghệ-thuật tuyệt-vời.

\*\*\*

Truyện ngắn ngoại-quốc hay nhất à? Phần đông bạn hữu tôi đều cho là truyện „*Ông Tự-Vị*“ (*Mr. Know-All*) nói trên hay nhất. Nhưng theo tôi thì truyện „*Johnny, người gấu*“ của John Steinbeck mới là truyện hay nhất.

Nhà xuất-bản Pierre Seghers ở Ba-Lê có ấn-hành một tập nhan là „*Hai mươi tân truyện hay nhất của Hoa-kỳ*“ do ông Alain Bosquet chọn truyện. Nhưng ông A.B. đã chọn truyện „*Người lãn-tự*“ của John Steinbeck mà đáng lý là phải chọn truyện „*Johnny, người gấu*“ mới phải.

Thế mới biết việc chọn truyện thay đổi từng người, tùy sở-thích từng người. Nhưng lý-do của ai vững thì sự lựa chọn của người ấy là đúng. Mà khổ là ai cũng tưởng lý-do của mình là đúng. Vậy bạn đọc cứ tin theo lý-do nào hợp với quan-niệm của bạn. Ta nên hiểu đây là một cuộc đọ thử của nhà báo, chớ không phải là một cuộc triển-lãm khuôn vàng thước ngọc, cần phải nghe theo, và xin bạn trẻ chớ tin tôi lắm, mà nên vận-dụng trí phán-đoán riêng của các bạn.

Tiện đây cũng xin nhắc rằng có những tập truyện ngắn Pháp nhan là „*Năm mươi bốn truyện ngắn quốc tế hay nhất*“, hoặc „*Những truyện ngắn quốc tế hay nhất*“.

Nên biết rằng đó là những truyện dự thi, *trong một năm*, do một tạp chí kia đề-xướng (2), chớ không phải là đó là những chuyện từ cổ chí kim, và nhất là những truyện của *những người chịu dự thi*, phần đông là những người mới viết, chớ không phải của toàn thể văn-nhân thế-giới.

\*\*\*

„*Johnny, người gấu*“ đăng trong tập „*Thung-lũng lớn*“ của *John Steinbeck*.

Loma, một làng hẻo lánh trong tiểu-bang Californie, là nơi cò ho khi gáy. Tối tối đờn ông trong làng không biết giải-trí ở đâu, nên tụ họp tại quán rượu Buffalo để uống whisky và tán truyện gấu.

Quán Buffalo có một ẩm-khách kỳ-dị. Đó là một đứa đàn-độn trong làng, không nói được một câu có nghĩa, nhưng có tài nhái giọng người khác. Nó nhái y hệt đến chính người bị nhái cũng phải kinh-ngạc. Nó cao lớn đĩnh-dàng, bộ tịch chậm-chạp và đi đứng êm-ái y hệt như một con gấu, nên người ta thường gọi nó là Johnny-người-gấu.

Người gấu thích uống whisky mà không tiền, nên hay chà lét ở quán rượu vào giờ đầu hôm, nhái một mẫu chuyện nghe lóm được ở đâu đó, để được khách tò-mò thưởng rượu cho.

Người gấu hay rình để bắt chọt chuyện thâm kín của người khác để có đề-tài nhái họ mỗi đêm. Không vách nhà, không bụi rậm nào giữ nhem chuyện gì được đối với hắn.

Người đời luôn luôn tò-mò để biết chuyện xấu của thiên-hạ, vợ ai chửi ai như thế nào, ông chủ ve-vãn cô thơ-ký làm sao v.v..., nên hắn ta đêm nào cũng có rượu uống phủ-phê. Khách hàng của quán rượu ai cũng sợ bị hắn phanh-phui chuyện riêng mà không làm gì hắn được vì hắn to lớn vạm-vỡ lắm, nhưng ai cũng thích hắn tiết-lộ chuyện riêng của kẻ khác.

Mỗi tối người gấu lòi ra một mẫu chuyện bất-ngờ mà hắn nghe lóm được đêm rồi dưới cửa sổ các tư-gia. Nó không kể chuyện mà chỉ nhái lời và giọng của hai người

nào đó thôi. Không-khí ghê sợ như có ma hay có tay phù-thủy nào xen vào đời tư của mỗi người. Người ta hồi-hộp nín thở mà nghe con đồng-cốt ấy tố-cáo mọi việc bí-ẩn xảy ra trong vùng.

Một hôm, theo lệ-thường, người gấu vào quán Buffalo và bắt đầu quay cái đĩa hát miệng kỳ-dị mà hẳn vừa thu-thanh được đêm qua. Lần này giọng hai phụ-nữ làm cho thính-giả thất-vọng. À, vợ chửi chồng, ông chủ ve chị vú, nghĩa là phải một nam một nữ thì nghe mới hấp-dẫn, chớ còn hai bà nói với nhau thì còn thú-vị gì. Hơn nữa đó là hai bà đạo-đức thì có gì lộn-xộn trong đời họ đâu mà nghe cho mất công.

Hai bà bị nhái là hai cô gái già, tên Emaly và Amy, hai chị em ruột, con của một nghị-sĩ ngày xưa. Là chủ đồn-điền giàu có, hai chị em rất đoan-trang, rất mộ đạo và ưa làm việc phước-thiện. Trong làng, người ta nêu đời sống của hai chị em ra để làm gương-mẫu cho con cái họ.

Thằng người gấu không được một giọt rượu nào. Nhưng mà kìa, nó lại nhái giọng cô chị để mắng cô em về sự động cón của cô này trong những lúc đêm khuya canh vắng. Sự kinh-ngạc của thính-giả lên đến cực-độ. Cho đến anh chủ quán keo-kiệt Carl, cũng rót rượu mà thương cho tên phù-thủy đáng sợ này. Người ta còn muốn nghe tiếp cho biết chuyện gì đã xảy ra sau cổng kín tường cao kia, vì có một câu của Emaly hơi tối-nghĩa. „Tao không bao giờ dè, nếu tao không thấy mây như vậy. Mây là con quỉ!“

Thấy kiếm ăn được, người gấu tiếp tục rình nhà hai chị em cô gái già ấy. Rồi cứ mỗi đầu hôm nó một phát-giác thêm một mẫu chuyện rọi ánh sáng ghê rợn vào gia-đình đoan-chánh đó.

Một đêm kia, khi nghe nó, người ta mới hay rằng cô Amy đã treo cổ tự-tử. Vị bác-sĩ riêng của gia-đình đến cứu chữa và nói cho cô Emaly biết rằng cô Amy đã mang thai.

Mẫu chuyện cuối cùng về nhà ấy, cho người ta biết đoạn đầu của cuộc sa-đọa của cô gái già đạo-đức: mỗi tối một anh tá-điền Trung-Hoa, vào nhà dạy Amy học tiếng Khách ...

Viết truyện ngắn này, hình như J. Steinbeck thách-đố cả làng văn thế-giới. Nhà văn ấy cố chọn mộ đề-tài sáo, một câu chuyện thường hay xảy ra, và đã được khai-thác nhiều lần rồi. Nhưng quả chưa nhà văn nào khai-thác đề-tài cũ ấy được hấp-dẫn cả. Như ông, như tôi, người ta đã trình-bày câu chuyện theo một mạch tự-nhiên: hai cô gái già đoan-chính sống hòa-thuận với nhau trong sự kính-nể của người chung quanh. Bỗng đùng một cái, một cô mang thai, rồi tự-tử. Như thế thì ai nói cũng được, không đợi đến nghệ-thuật tuyệt-xảo của một nhà tiểu-thuyết nữa.

Một truyện ngắn hay phải có đủ những đức-tính này: nội-dung câu chuyện và nghệ-thuật. Câu chuyện lắm khi không cần mà người đọc vẫn không thấy chán nhờ nghệ-thuật bù qua.

Nghệ-thuật thì gồm lối dựng truyện, cách bố-trí, hành văn và linh-hồn truyện, tức là những chi-tiết nhỏ, những ý-nghĩ nhỏ rải-rác trong đó.

Xin các bạn chớ ngạc-nhiên mà thấy, tôi không đá động đến hai điểm cuối cùng: hành văn và hồn truyện khi chọn truyện ngắn hay như ở trên.

Tôi chỉ noi gương các nhà chọn truyện thế-giới mà làm việc thôi. Thường thì người ta lấy truyện đã ra truyện rồi mà chọn, tức là lấy những truyện đã hay và đã có hồn. Những truyện khác, mặc dầu nội-dung sâu-sắc, bố-trí tài-tình bao nhiêu, mà hỏng về văn, về hồn, thì đã bị loại, không thể nào in được, thì không còn vấn-đề chọn lọc nữa.

Vậy những chuyện được đưa ra chọn là ngầm hiểu với nhau rằng đó là những truyện đã hay rồi về hành văn và đã có hồn rồi.

Các nhà phê-bình ngoại-quốc cũng ít khi nói đến văn cũng vì lẽ trên.

Trở lại vấn-đề chánh. Hai truyện Năm hạn và Johnny, người gấu có đủ đức-tánh vừa nói qua, nên xin cử nó là hai truyện đầu đàn của ta và của thế-giới.

Có lẽ tôi chủ-quan. Nhưng tôi thành-thật.

Sài-gòn ngày 18-3-1959

*BÌNH-NGUYỄN LỘC*

- (1) Thạch-Lam dịch là „Ông Tựa-Vị“ (*Bình-nguyên Lộc* chú). Chúng tôi nhớ có đọc truyện dịch này trong báo „Ngày Nay“ vào khoảng năm 1940 và nhớ dịch-giả là Thế-Lữ, chớ chẳng phải là Thạch-Lam. Rất có thể là bốn dịch ấy viết tắt T.L., anh Bình-nguyên Lộc hiểu là Thạch-Lam, còn chúng tôi lại hiểu là Thế-Lữ, vì thấy Thế-Lữ hay dịch truyện và tiểu-thuyết Anh. Đoán rằng nay chỉ có mình ông Nhất-Linh là có thể có trọn bộ Ngày Nay, chúng tôi có thư nhờ ông cho biết chi-tiết này, nhưng chẳng được ông trả lời. Vậy bạn nào biết chắc tên dịch-giả thì xin cho chúng tôi rõ (còn may hơn nữa, bạn nào còn giữ được số Ngày Nay ấy, xin cho biết thêm số và ngày). Mới đây, trên báo Ngày Mới (số 6, bộ mới, ngày 8-5-1959), có đăng một bản dịch của Quốc-Ấn, nhan là „Ông Bách-Khoa“ (*Lời chú của Nguyễn-Ngu-Í*)
- (2) Rõ-ràng hơn là do nhật-báo „New York Herald Tribune“ và Hãng Báo-chí ở Luân-Đôn và ở Nữu-Uớc tổ chức lần đầu năm 1952, với sự hợp-tác của 23 quốc-gia trên khắp thế-giới (*Bách-Khoa*)

BÁCH-KHOA

Số 72 - 15.01.1960